Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Tăng cường cơ sở vật chất nhà văn hóa các tổ dân phố trên địa bàn phường Hải Dương.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Tăng cường cơ sở vật chất nhà văn hóa các tổ dân phố trên địa bàn phường Hải Dương.

- Địa điểm cung cấp: Phường Hải Dương, TP Hải Phòng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

* Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng tất các các chi phí bao gồm các nội dung cơ bản sau (nhưng không hạn chế, nhà thầu có thể bổ sung thêm các chi phí cần thiết khác phù hợp với gói thầu):

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp;

- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;

- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Bên mời thầu;

- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;

- Chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao;

- Bảo hành hàng hóa theo hợp đồng;

* Các yêu cầu chung về hàng hóa cung cấp:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng thông số kỹ thuật và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT;

- Hàng hóa chào thầu phải có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, mới 100%. Nhà thầu phải nêu rõ ký, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) và xuất xứ của hàng hóa.

- Hàng hóa cung cấp phải có catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa.

- Tài liệu phải được thể hiện bằng tiếng Việt (các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định).

- Nhà thầu phải cung cấp các chứng nhận, tài liệu cần thiết đối với hàng hóa theo E-HSMT và dịch vụ cung cấp (nếu có);

- Biện pháp, quy trình quản lý thực hiện:

+ Quản lý chất lượng nhà thầu phải có biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư.

+ Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: Nhà thầu phải thuyết minh cụ thể các công việc phải thực hiện để đảm bảo các bước theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu phải có biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm.

- Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: Phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận.

- Nhà thầu phải có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bảo quản vận chuyển thiết bị hợp lý để không ảnh hưởng đến chất lượng thiết bị và tiến độ cung cấp. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình, cung cấp theo quy định, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận.

* Các yêu cầu chung về công tác lắp đặt thi công:

- Nhà thầu phải cử người có đủ năng lực và kinh nghiệm thường xuyên có mặt tại công trường để quản lý và điều hành thi công công trình đúng yêu cầu kỹ thuật và các quy trình, quy phạm hiện hành.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về kỹ thuật và giải pháp thi công của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật quy định và chỉ dẫn của cán bộ.

- Nhà thầu phải tuân thủ trình tự thi công lắp đặt từng hạng mục công việc của công trình phù hợp, bảo đảm an toàn trong quá trình Thi công.

- Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp phòng chống cháy nổ đối với kho bãi chứa vật tư, máy móc, thiết bị thi công.

- Nhà thầu phải có thuyết minh đảm bảo vệ sinh môi trường trên công trường và trong công tác chuyên chở vật liệu theo quy định.

- Nhà thầu phải thuyết minh Bảo đảm an ninh công trường, công nhân trên công trường phải có trang bị bảo hộ lao động, máy móc thiết bị thi công trên công trường phải có biện pháp bảo đảm an toàn máy móc, thiết bị.

* Nghiệm thu bàn giao:

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao sản phẩm.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng qui định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc...

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp thiết bị.

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu thiết bị có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Thông số kỹ thuật bao gồm các tiêu chuẩn làm căn cứ cho Chủ đầu tư xác minh tính đáp ứng về mặt kỹ thuật và đánh giá E-HSDT. Do đó, nếu thông số kỹ thuật được xác định đầy đủ, rõ ràng thì sẽ giúp nhà thầu chuẩn bị tốt E-HSDT và có tính đáp ứng cao, đồng thời giúp Bên mời thầu nghiên cứu, đánh giá và so sánh các E-HSDT.

- Thông số kỹ thuật yêu cầu tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu, trừ trường hợp có quy định cụ thể khác trong hợp đồng.

- Thông số kỹ thuật phải đủ khái quát để tránh gây hạn chế liên quan đến các yêu cầu tay nghề và vật tư thiết bị thường được sử dụng để sản xuất các hàng hóa thuộc loại tương tự.

- Thông số kỹ thuật phải mô tả đầy đủ các yêu cầu liên quan và không giới hạn ở những điểm sau đây:

+ Các tiêu chuẩn về vật liệu, vật tư và tay nghề cần thiết để sản xuất chế tạo hàng hóa;

+ Các yêu cầu chi tiết về thử nghiệm (loại hình và số lần thử);

+ Các công việc bổ sung khác và/hoặc các dịch vụ liên quan cần thiết để giao hàng/hoàn thành đầy đủ;

+ Các hoạt động cụ thể mà Nhà thầu sẽ phải thực hiện và sự tham gia của Chủ đầu tư;

+ Danh sách các yêu cầu bảo đảm chức năng vận hành cụ thể thuộc phạm vi bảo hành và quy định bồi thường thiệt hại nếu các yêu cầu bảo đảm nói trên không được thực hiện.

- Thông số kỹ thuật phải nêu rõ tất cả các đặc tính và yêu cầu về công năng và kỹ thuật, bao gồm các giá trị tối đa và tối thiểu được bảo đảm hoặc được chấp nhận, tùy theo trường hợp. Nếu cần, Chủ đầu tư phải cung cấp thêm một biểu mẫu đặc biệt để Nhà thầu cung cấp các thông

tin chi tiết về các đặc tính công năng và kỹ thuật của hàng hóa so với các giá trị được bảo đảm hoặc được chấp nhận.

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
I	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 1**	
1	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2. – Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài)

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 "× 14.8") - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
4	**Bàn chủ tọa**	Kích thước: Rộng 1800 x Sâu 900 x Cao 760 Chất liệu MDF phủ PU Màu sắc G14, G17
II	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 3**	
1	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
2	**Tay vai đơn (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 44 kg. - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.5m x 1.5m - DxRxC: 93x83x182 (Cm)
3	**Tay vai đôi (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 41 kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 115x104x150 (Cm)
4	**Lưng bụng (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D34x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2.2m - DxRxC: 142x123x61 (Cm)
5	**Lắc hông (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg cho mỗi vị trí tập

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2m - DxRxC: 120x79x126 (Cm)
6	**Xoay eo (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x2, D42x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 03 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg. - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: Đường kính: 2.1m - Đường kính: 158 x Cao 130 (Cm)
7	**Đi bộ trên không (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D90x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 106x52x148 (Cm)
8	**Thiết bị thể thao ngoài trời (Tổ dân phố số 3) bao gồm các phần thi công:**	- Cắt nền bê tông chiều dày <=20cm (KT: 4x0,7m); - Phá dỡ kết cấu bê tông không cốt thép (KT: 0,7x0,7x0,2m); - Đào móng bằng thủ công (KT: 0,7x0,7x0,5m); - Ván khuôn gỗ (KT: 4x0,7x0,7m); - Rải nilon chống thấm nước (KT: 0,7x0,7m); - Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ phạm vi 7km (KL: 0,7x0,7x0,7m); - Lắp dựng khung móng thiết bị: Khung thép 200x200mm và 4 thanh bu lông M20 dài 0,45m; - Đổ bê tông thủ công, mác 250 đá 1x2 (KT: 0,7x0,7x0,7m) - Nhân công lắp đặt máy đơn.
III	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 7**	
1	**Tay vai đơn (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 44 kg. - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.5m x 1.5m - DxRxC: 93x83x182 (Cm)
2	**Tay vai đôi (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 41 kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 115x104x150 (Cm)
3	**Lưng bụng (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D34x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2.2m

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- DxRxC: 142x123x61 (Cm)
4	**Lắc hông (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2m - DxRxC: 120x79x126 (Cm)
5	**Xoay eo (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x2, D42x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 03 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg. - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: Đường kính: 2.1m - Đường kính: 158 x Cao 130 (Cm)
6	**Đi bộ trên không (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D90x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 106x52x148 (Cm)
7	**Đạp xe (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D114x3, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 45 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.1m x 1.7m - DxRxC: 100x54x117 (Cm)
8	**Thiết bị thể thao ngoài trời (Tổ dân phố số 7) bao gồm các phần thi công:**	- Cắt nền bê tông chiều dày <=20cm (KT: 4x0,7m); - Phá dỡ kết cấu bê tông không cốt thép (KT: 0,7x0,7x0,2m); - Đào móng bằng thủ công (KT: 0,7x0,7x0,5m); - Ván khuôn gỗ (KT: 4x0,7x0,7m); - Rải nilon chống thấm nước (KT: 0,7x0,7m); - Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ phạm vi 7km (KL: 0,7x0,7x0,7m); - Lắp dựng khung móng thiết bị: Khung thép 200x200mm và 4 thanh bu lông M20 dài 0,45m; - Đổ bê tông thủ công, mác 250 đá 1x2 (KT: 0,7x0,7x0,7m) - Nhân công lắp đặt máy đơn.
IV	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 9**	
1	**Thiết bị thể thao ngoài trời**	
1.1	**Tay vai đơn (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 44 kg.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.5m x 1.5m - DxRxC: 93x83x182 (Cm)
1.2	**Tay vai đôi (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 41 kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 115x104x150 (Cm)
1.3	**Lưng bụng (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D34x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2.2m - DxRxC: 142x123x61 (Cm)
1.4	**Lắc hông (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2m - DxRxC: 120x79x126 (Cm)
1.5	**Xoay eo (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x2, D42x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 03 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg. - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: Đường kính: 2.1m - Đường kính: 158 x Cao 130 (Cm)
1.6	**Đi bộ trên không (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D90x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 106x52x148 (Cm)
1.7	**Đạp xe (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D114x3, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 45 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.1m x 1.7m - DxRxC: 100x54x117 (Cm)
1.8	**Thiết bị thể thao ngoài trời (Tổ dân phố số 9) bao gồm các phần thi công:**	- Cắt nền bê tông chiều dày <=20cm (KT: 4x0,7m); - Phá dỡ kết cấu bê tông không cốt thép (KT: 0,7x0,7x0,2m); - Đào móng bằng thủ công (KT: 0,7x0,7x0,5m); - Ván khuôn gỗ (KT: 4x0,7x0,7m);

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Rải nilon chống thấm nước (KT: 0,7x0,7m); - Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ phạm vi 7km (KL: 0,7x0,7x0,7m); - Lắp dựng khung móng thiết bị: Khung thép 200x200mm và 4 thanh bu lông M20 dài 0,45m; - Đổ bê tông thủ công, mác 250 đá 1x2 (KT: 0,7x0,7x0,7m) - Nhân công lắp đặt máy đơn.
2	**Ghế hội trường**	Kích thước: W405 x D500 x H950 (mm) Chất liệu: gỗ tự nhiên Tần bì 100% Ghế có 4 chân tĩnh, khung gỗ tự nhiên toàn bộ Tựa liền khung có nan bản rộng Xuất xứ: Việt Nam hoặc tương đương, hàng thiết kế, sản xuất, lắp đặt theo yêu cầu Bảo hành: 12 tháng
V	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 10**	
1	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
2	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
3	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2. – Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc
4	**Tủ tài liệu 4 buồng**	- Tủ sử dụng chất liệu gỗ công nghiệp sơn PU cao cấp, có khả năng chống ẩm, nấm mốc, dễ vệ sinh, lau chùi. * Thiết kế tủ gồm có 4 buồng. - Phía trên là 2 cánh kính mở, có 2 đợt bên trong. - Hai bên là 2 khoang treo áo. - Phía dưới là 2 cánh gỗ mở và 4 ngăn kéo. - Tủ cố định, sử dụng chân đế hộp liền thân tủ. - Sản phẩm tủ có thiết kế sang trọng - Kích thước: Rộng 1800 x Sâu 400 x Cao 2000 mm - Chất liệu: Gỗ công nghiệp sơn PU
VI	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 11**	
1	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng,

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
4	**Thiết bị thể thao ngoài trời**	
4.1	**Tay vai đơn (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 44 kg. - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.5m x 1.5m - DxRxC: 93x83x182 (Cm)
4.2	**Tay vai đôi (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 41 kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 115x104x150 (Cm)
4.3	**Lưng bụng (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D34x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2.2m - DxRxC: 142x123x61 (Cm)
4.4	**Lắc hông (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2m - DxRxC: 120x79x126 (Cm)
4.5	**Xoay eo (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x2, D42x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 03 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: Đường kính: 2.1m - Đường kính: 158 x Cao 130 (Cm)
4.6	**Đi bộ trên không (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D90x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 106x52x148 (Cm)
4.7	**Đạp xe (thiết bị thể thao ngoài trời)**	-Vật liệu chính: Thép ống D114x3, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 45 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.1m x 1.7m - DxRxC: 100x54x117 (Cm)
4.8	**Thiết bị thể thao ngoài trời (Tổ dân phố số 11) bao gồm các phần thi công:**	- Cắt nền bê tông chiều dày <=20cm (KT: 4x0,7m); - Phá dờ kết cấu bê tông không cốt thép (KT: 0,7x0,7x0,2m); - Đào móng bằng thủ công (KT: 0,7x0,7x0,5m); - Ván khuôn gỗ (KT: 4x0,7x0,7m); - Rải nilon chống thấm nước (KT: 0,7x0,7m); - Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ phạm vi 7km (KL: 0,7x0,7x0,7m); - Lắp dựng khung móng thiết bị: Khung thép 200x200mm và 4 thanh bu lông M20 dài 0,45m; - Đổ bê tông thủ công, mác 250 đá 1x2 (KT: 0,7x0,7x0,7m) - Nhân công lắp đặt máy đơn.
VII	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 12**	
1	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài)

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 "× 14.8") - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
2	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
3	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
VIII	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 14**	
1	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
IX	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 15**	
1	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
X	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 16**	
1	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2. – Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
XI	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 17**	
1	**Bục phát biểu**	Kích thước : Rộng 800 x Sâu 600 x Cao 1200 mm - Phần thân và phần cổ bục đục hoạ tiết hoa văn (Hoa Lá Tây). Chất liệu : Gỗ công nghiệp sơn PU - Kiểu dáng: Đồng Ky
2	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2. – Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc
3	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
4	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
XII	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 18**	
1	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
2	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
3	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
4	**Thiết bị thể thao ngoài trời**	
4.1	**Tay vai đơn (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 44 kg. - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.5m x 1.5m - DxRxC: 93x83x182 (Cm)
4.2	**Tay vai đôi (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 41 kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 115x104x150 (Cm)
4.3	**Lưng bụng (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D34x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2.2m - DxRxC: 142x123x61 (Cm)
4.4	**Lắc hông (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2m - DxRxC: 120x79x126 (Cm)
4.5	**Xoay eo (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x2, D42x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 03 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg. - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: Đường kính: 2.1m - Đường kính: 158 x Cao 130 (Cm)
4.6	**Đi bộ trên không (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D90x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 106x52x148 (Cm)
4.7	**Đạp xe (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D114x3, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 45 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.1m x 1.7m - DxRxC: 100x54x117 (Cm)

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
4.8	**Thiết bị thể thao ngoài trời (Tổ dân phố số 18) bao gồm các phần thi công:**	- Cắt nền bê tông chiều dày <=20cm (KT: 4x0,7m); - Phá dờ kết cấu bê tông không cốt thép (KT: 0,7x0,7x0,2m); - Đào móng bằng thủ công (KT: 0,7x0,7x0,5m); - Ván khuôn gỗ (KT: 4x0,7x0,7m); - Rải nilon chống thấm nước (KT: 0,7x0,7m); - Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ phạm vi 7km (KL: 0,7x0,7x0,7m); - Lắp dựng khung móng thiết bị: Khung thép 200x200mm và 4 thanh bu lông M20 dài 0,45m; - Đổ bê tông thủ công, mác 250 đá 1x2 (KT: 0,7x0,7x0,7m) - Nhân công lắp đặt máy đơn.
XIII	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 20**	
1	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2. – Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
XIV	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 22**	
1	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2. – Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
4	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
XV	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 23**	
1	**Tay vai đơn (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 44 kg. - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.5m x 1.5m - DxRxC: 93x83x182 (Cm)
2	**Tay vai đôi (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x3, D27x1.5,... (mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 41 kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 115x104x150 (Cm)
3	**Lưng bụng (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D34x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2.2m - DxRxC: 142x123x61 (Cm)
4	**Lắc hông (thiết bị thể thao ngoài trời)**	- Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 02 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 52 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg cho mỗi vị trí tập

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.8m x 2m - DxRxC: 120x79x126 (Cm)
5	**Xoay eo (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D49x2, D42x2,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 03 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg. - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg cho mỗi vị trí tập - Diện tích lắp đặt phù hợp: Đường kính: 2.1m - Đường kính: 158 x Cao 130 (Cm)
6	**Đi bộ trên không (thiết bị thể thao ngoài trời)**	Vật liệu chính: Thép ống D140x4, D90x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 47 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 90kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.6m x 2m - DxRxC: 106x52x148 (Cm)
7	**Đạp xe (thiết bị thể thao ngoài trời)**	-- Vật liệu chính: Thép ống D114x3, D60x3,...(mm) - Lắp đặt: Gắn cố định xuống nền. - Số người sử dụng cùng lúc: 01 người. - Xử lý bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng, sơn tĩnh điện. - Khối lượng ước tính: 45 kg - Tải trọng tối đa cho phép: 120kg - Diện tích lắp đặt phù hợp: 1.1m x 1.7m - DxRxC: 100x54x117 (Cm)
8	**Thiết bị thể thao ngoài trời (Tổ dân phố số 23) bao gồm các phần thi công:**	- Cắt nền bê tông chiều dày <=20cm (KT: 4x0,7m); - Phá dỡ kết cấu bê tông không cốt thép (KT: 0,7x0,7x0,2m); - Đào móng bằng thủ công (KT: 0,7x0,7x0,5m); - Ván khuôn gỗ (KT: 4x0,7x0,7m); - Rải nilon chống thấm nước (KT: 0,7x0,7m); - Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ phạm vi 7km (KL: 0,7x0,7x0,7m); - Lắp dựng khung móng thiết bị: Khung thép 200x200mm và 4 thanh bu lông M20 dài 0,45m; - Đổ bê tông thủ công, mác 250 đá 1x2 (KT: 0,7x0,7x0,7m) - Nhân công lắp đặt máy đơn.
XVI	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 24**	
1	**Dây cáp bọc truyền thanh**	- Cáp truyền thanh chuyên dụng do NGS.,JSC - Loại: Cáp bọc nhựa PVC - Đường kính: 2 x 1.5 - Độ dãn dài tương đối của sợi đồng: 16.9% - Dây dẫn kim loại: đồng đặc có độ tinh khiết lớn hơn 99,97%, đồng nhất, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn bóng, không có khuyết tật, được ủ mềm. Dây đồng theo tiêu chuẩn ASTMB3. Chống nước & hơi ẩm: Dùng dầu jelly chứa các phần tử chống sự oxy. - Dây gia cường: Dây treo là dây thép mạ kẽm có ứng suất kéo chịu lực cao, gồm 1 sợi đơn bao gồm 7 sợi xoắn lại với nhau theo chiều xoắn trái. Ứng suất kéo đứt dây treo, min là 1.320 N/mm2.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		– Vỏ bảo vệ cáp: Cáp được bảo vệ theo 2 lớp, lớp lõi được bảo vệ bằng nhựa XLPE và lớp ngoài cùng được bảo vệ bằng nhựa PVC màu đen. Vỏ bảo vệ cáp với với độ dẻo, độ bền, độ dai cần thiết để bảo vệ cáp tránh được các tác động của oxi hóa, khí hậu, thời tiết,… kết hợp với dây gia cường sẽ giảm thiểu được hiện tượng võng, đứt cáp, tránh được sự cố khi thi công và đảm bảo an toàn trong các môi trường làm việc
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
4	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
XVII	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 28**	

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m) - Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
2	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.
3	**Ghế hội trường**	Kích thước: W620 x D710 x H1040 mm Ghế họp khung gỗ, đệm tựa bọc da, da CN hoặc PVC.
XVIII	**Mua sắm trang thiết bị tổ dân phố số 31**	
1	**Âm ly truyền thanh**	- Công suất danh định: 500W - Độ nhạy đầu vào Mic 1-2: <1.2 - Độ nhạy đầu vào tiếp Am: <100 - Độ nhạy đầu vào AUX: <200 - Trở kháng đầu vào Mic: 600 Ω - Độ méo phi tuyến ở tần số 1000Hz: <3% - Dải tần công tác: 50Hz đến 16.000 Hz - Độ thay đổi công suất trong dải tần: 1,2 lần - Hệ số cắt gánh: <3DB - Hệ số tạp âm: <50DB - Điện áp danh định: 10V, 20V, 30V, 120V - Nguồn điện AC: 220±20% - Độ tăng nhiệt độ: 45^0C - Điện trở cách điện với vỏ: MW>2 Ω
2	**Loa phát thanh**	- Công suất: 50W - Điện áp dòng 100V hoặc 70V line - Xếp hạng Trở kháng 100V line: 200 Ω (50W), 330 Ω (30W), 670 Ω (15W) - 70V dòng: 100 Ω (50W), 200 Ω (25W), 330 Ω (15W), 670 Ω (7,5W) - Sencitivity 111dB (1W, 1m)

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Đáp ứng tần số 200Hz – 6kHz - Bụi/ nước bảo vệ IP65 - Cực Hot: Trắng - Nhiệt độ hoạt động -20 o C đến 60 o C (- 4 o F đến 140 o F) (phải được miễn phí từ ngưng tụ sương) - Kết thúc Horn bùng phát: nhôm, lớp phủ ngoài màu trắng, bột - Phản xạ sừng: Nhựa ABS, off-trắng - Giữ khung: Nhôm, trắng, sơn tĩnh điện - Khung: Thép, màu xám, sơn tĩnh điện - Mặt sau: Nhựa ABS, màu xám - Vít và bu lông: Thép không gỉ - Loa cáp: Polyvinyl chloride cách nhiệt cabtyre cáp - (6 mm(0,24“), đường kính 600mm (1,97ft) chiều dài) - Kích thước: φ400 (W) x 376 (D) mm (φ15.75 “× 14.8”) - Trọng lượng: 4kg (£8,82) Hàng nhập khẩu.
3	**Biến áp loa truyền thanh**	- Thiết kế: Vỏ ngoài làm bằng nhựa PVC, chống nước, chống ẩm - Tính năng: Dùng ổn định tần số và công suất của loa ngoài trời.

Ghi chú:

- Thời hạn bảo hành: Thời hạn bảo hành được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu chính thức và đưa vào sử dụng. Bảo hành tối thiểu 12 tháng.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành: Khi thiết bị có sự cố hư hỏng, khuyết tật phát sinh Chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo bằng điện thoại, fax, e-mail (Thông báo bằng văn bản gửi sau) cho Nhà thầu. Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông tin qua điện thoại, fax, e-mail, Nhà thầu phải có mặt để khắc phục các hư hỏng, khuyết tật cho đến khi hoàn thành công việc khắc phục sửa chữa các hư hỏng, khuyết tật. Toàn bộ chi phí cho việc bảo hành do lỗi của nhà sản xuất, nhà thầu chịu.

- Nhà thầu cung cấp thiết bị theo đúng thông số kỹ thuật quy định hoặc tương đương hoặc tốt hơn các thiết bị nêu trên (đính kèm bảng so sánh thông số kỹ thuật và tài liệu chứng minh).

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các thiết bị đã nêu trên.

1.3. Các yêu cầu khác

a) Yêu cầu về tổ chức giao hàng, giám sát;

Bố trí nhân lực, thiết bị vận chuyển theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

Thực hiện trách nhiệm quản lý chất lượng trong việc mua sắm, sản xuất vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho gói thầu theo quy định của hợp đồng.

Giao hàng theo đúng hợp đồng. Kịp thời thông báo cho chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa hồ sơ hợp đồng và điều kiện hiện trường trong quá trình giao hàng. Tự kiểm soát

chất lượng theo yêu cầu của hồ sơ và quy định của hợp đồng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc phải được lập theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại hiện trường.

Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình giao hàng (nếu có).

Mục 2. Bản vẽ: Không.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra hàng hóa trước khi bàn giao nhiệm thu. Nếu kiểm tra thử nghiệm hàng hóa không đạt yêu cầu hoặc không đúng với thông số với Chương V của E-HSMT, nhà thầu phải thay thế hàng hóa mới phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật đã chào thầu.